

Số: 13/2024/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 100 và Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Điều 280; Điều 357; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2024/TLST-KDTM ngày 05 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP E; địa chỉ: tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16 Tòa nhà Vincom Center, số 72, L, phường B, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: bà Đỗ Hà P, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Đỗ Thị Như Q, chức vụ: Trưởng nhóm Khách hàng cá nhân - E chi nhánh Quảng Ninh; địa chỉ: số 14 - 16, đường X, phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Đỗ Hoàng T, sinh năm 2001; nơi đăng ký thường trú: tổ 1, khu 4, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: số nhà 22, tổ 10, khu 5, phường Y thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1952 và bà Tô Thị Đ, sinh năm 1953; cùng nơi cư trú: tổ 3, khu 3, phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chấm dứt Hợp đồng tín dụng số 1900-LAV-210064560 ngày 08/9/2021 ký kết giữa Ngân hàng TMCP E (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) với anh Đỗ Hoàng T.

- Về nghĩa vụ trả nợ: anh Đỗ Hoàng T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng tổng số nợ gốc, nợ lãi tạm tính đến ngày 20/8/2024 là 2.312.591.847đ (hai tỉ, ba trăm mười hai triệu, năm trăm chín mươi một nghìn, tám trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó: nợ gốc là 2.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 207.819.178 đồng, nợ lãi quá hạn là 92.747.945 đồng.

- Kể từ ngày tiếp theo (ngày 21/8/2024) cho đến khi thi hành án xong, anh Đỗ Hoàng T còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 1900-LAV-210064560 ngày 08/9/2021 được ký kết giữa Ngân hàng với anh Đỗ Hoàng T.

- Về thời hạn trả nợ: vào ngày 30/10/2024, anh Đỗ Hoàng T phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi (tạm tính đến ngày 20/8/2024) là 2.312.591.847đ (hai tỉ, ba trăm mười hai triệu, năm trăm chín mươi một nghìn, tám trăm bốn mươi bảy đồng) và số nợ lãi phát sinh kể từ ngày 21/8/2024 đến ngày 30/10/2024. Đến hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 30/10/2024, nếu anh Đỗ Hoàng T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp (thể hiện tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 019/EIB-TDCN/TC/20 ngày 06/3/2020 ký kết giữa Ngân hàng với ông Nguyễn Văn H và bà Tô Thị Đ) để thu hồi nợ theo qui định của pháp luật. Tài sản thế chấp là: quyền sử dụng thửa đất tại địa chỉ số nhà 19, tổ 3, khu 3, phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, diện tích 148,8m² theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 2001110309, hồ sơ gốc số 318, do UBND tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 19/5/1998 (đứng tên chủ sử dụng/sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Ngọc T và bà Nguyễn Thị G); đăng ký sang tên ông Nguyễn Văn H và bà Tô Thị Đ ngày 19/12/2009. Tài sản gắn liền trên đất là 01 nhà 03 tầng, tường gạch, sàn bê tông, diện tích sử dụng 130m², diện tích xây dựng 73,68m².

- Trường hợp sau khi đã xử lý toàn bộ tài sản thế chấp mà số tiền không đủ trả nợ thì anh Đỗ Hoàng T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi trả hết nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Đỗ Hoàng T phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 39.125.918đ (ba mươi chín triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn, chín trăm mười tám đồng). Trả lại Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 36.680.000đ (ba mươi sáu triệu, sáu trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0000856 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: anh Đỗ Hoàng T phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng số tiền là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố H;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng